

Số: 39/2025/QĐST-HNGĐ

Hương Trà, ngày 14 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2025/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 2001; địa chỉ: G, phường H, thị xã H, thành phố H;

Chị Trần Thị Khánh V, sinh năm 1996; địa chỉ: 1 L, phường A, quận P, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đăng H và chị Trần Thị Khánh V đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H) vào ngày 13/09/2022, đúng pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét việc thuận tình ly hôn của anh H, chị V trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đăng H và chị Trần Thị Khánh V xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Trần Khánh V1, sinh ngày 01/10/2019. Anh H, chị V thỏa thuận là giao cháu Nguyễn Trần Khánh V1 cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Thời hạn nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi cháu V1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Xét việc thỏa thuận của anh H, chị V là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H và chị V không yêu cầu nên Toà án không xem xét.

[4] Về lệ phí toà án: Anh H và chị V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đăng H và chị Trần Thị Khánh V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Khánh V1, sinh ngày 01/10/2019 cho chị Trần Thị Khánh V trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu V1 đủ 18 tuổi; anh Nguyễn Đăng H không cấp dưỡng nuôi con.

Thời hạn nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu V1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu nên Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Đăng H và chị Trần Thị Khánh V phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn*), mỗi người 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đong tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 1801 ngày 21/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà. Anh H, chị V đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tp. Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND phường Hương Vĩ;
- Các đương sự;
- Lưu dân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh